

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng**

Thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Tạo sự thống nhất cao từ nhận thức đến hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân Thành phố; nỗ lực phấn đấu, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I (viết tắt là *Đại hội I của Đảng bộ Thành phố*).

2. Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ, đề án, công trình, dự án quan trọng, có tính chiến lược trong giai đoạn 2025 - 2030, phân công trách nhiệm cụ thể, rõ nguồn lực, tiến độ và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện. Quá trình tổ chức thực hiện chương trình hành động, các kế hoạch cụ thể phải đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, kiên trì, thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch, bảo đảm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động, các cấp ủy và tổ chức đảng Thành phố phải nghiêm túc quán triệt sâu sắc phương châm: Phát triển để giữ vững ổn định, ổn định để tạo động lực thúc đẩy phát triển. Mọi quyết sách đều phải hướng tới mục tiêu là không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc. Xác định việc lấy chỉ số hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí để đánh giá năng lực lãnh đạo, điều hành và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở.

II. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**1. Mục tiêu**

1.1. Cụ thể hóa mục tiêu phát triển của Nghị quyết Đại hội XIV và góp phần

thực hiện mục tiêu, định hướng đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ Thành phố để xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới.

1.2. Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển; Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới; Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại; Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước; Xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

1.3. Đẩy mạnh xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh, toàn diện; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

1.4. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của quốc gia đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD; Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 05 năm 35 - 40% GRDP; Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%; Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP⁽¹⁾; Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8%/năm.

2.2. Về xã hội: Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8; Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều dưỡng/10.000 dân;

⁽¹⁾ Hiện nay có hai phương pháp đo lường và tính toán kinh tế số, bao gồm cách tính theo phương pháp của Cục Thống kê và cách tính theo phương pháp của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chỉ tiêu đề xuất trên dựa trên cách tính theo phương pháp của của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào năm 2030; Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên; Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên; Phân đầu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

2.3. Về đô thị và môi trường: Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%; Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%; Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%; Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%; Đến cuối năm 2030, phân đầu hoàn thành di dời 50% căn nhà trên và ven kênh, rạch trên địa bàn Thành phố (khoảng 20.000 căn).

2.4. Về quốc phòng, an ninh: Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh; Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và tai nạn giao thông; Hằng năm phân đầu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên; Phân đầu trên 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

2.5. Về xây dựng Đảng: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%/năm; 100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương; Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên; Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch; Kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; 100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyên đổi số có hiệu quả; Hằng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo”, trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình “Dân vận khéo” được nhân rộng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững; đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, ban hành các nghị quyết, kết luận, quy định để triển khai kịp thời các quyết sách chiến lược của Đảng trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Hoàn thiện đồng bộ cơ chế hoạt động để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được tham gia sâu rộng trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước và bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, gắn với hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên tuyển chọn và sử dụng nhân tài trong lĩnh vực công.

- Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; trong đó xác định kinh tế nhà nước là thành phần đặc biệt quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nền tảng của kinh tế nhà nước bao gồm các nguồn lực do Nhà nước nắm giữ, quản lý và chi phối hoạt động nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định vĩ mô và bảo đảm an ninh, quốc phòng.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Phấn đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý liên thông trong Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phát triển đồng bộ các khu vực kinh tế, khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của tăng trưởng. Xây dựng các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Thành phố đủ mạnh để dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt như cơ sở hạ tầng, đường sắt đô thị, đầu tư - tài chính... Có chính sách hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, tổ chức lại các mô hình hợp tác xã kiểu mới phù hợp xu hướng, phát huy hiệu quả hoạt động. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng; tháo gỡ các rào cản về đất đai, tín dụng, quy hoạch, thủ tục nhằm huy động hiệu quả nguồn lực xã hội; tiếp tục xây dựng các chính sách vượt trội hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực sản xuất.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, tiếp tục xây dựng các chính sách vượt trội hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân.

Hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Có chính sách phù hợp để thúc đẩy khu vực đầu tư nước ngoài chuyển giao công nghệ, quản trị, kỹ năng chuyên môn cao cho doanh nghiệp và người lao động Việt Nam.

- Hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch Thành phố nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho Thành phố.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách để phát huy liên kết vùng, nguồn lực của vùng, xây dựng các chính sách sách ưu đãi chung, hỗ trợ và đầu tư hạ tầng kết nối xuyên địa phương. Chú trọng phát triển đồng đều các khu vực, giữa trung tâm hành chính và các khu vực ở xa trung tâm.

- Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và tham mưu Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết mới về phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới. Tập trung tham mưu đề xuất Luật đô thị đặc biệt cho Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá phát triển các loại hình văn hóa, văn học - nghệ thuật, kết hợp công nghiệp văn hóa, giải trí, nghệ thuật số.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.

- Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển đối với đặc khu Côn Đảo.

2. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà toàn diện trên mọi lĩnh vực

- Tập trung xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực. Xây dựng khung chính sách ưu đãi vượt trội, hình thành và phát triển Trung tâm tài chính quốc tế trên nền tảng phát triển các mô hình tài chính - ứng dụng công nghệ (Fintech) cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, phát triển và quản lý tài sản số, thành lập các sàn giao dịch chuyên biệt... Đề xuất và vận dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, đột phá, thúc đẩy phát triển tài chính xanh, tín dụng xanh ưu đãi, tài sản số, công nghệ tài chính (Fintech). Chủ động kết nối với các trung tâm kinh tế, tài chính hàng đầu khu vực và thế giới.

- Phát triển kinh tế biển trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn. Trong đó đặc biệt chú trọng phát triển cụm cảng - logistics thông minh tại Cái Mép - Thị Vải - Cần Giờ theo mô hình siêu cảng số và hệ thống logistics tích hợp - vận hành bằng dữ liệu lớn, tối ưu chuỗi cung ứng, giảm phát thải. Đầu tư nâng cấp hệ thống cảng vệ tinh Cát Lái, Tân Cảng - Phú Hữu, Tân Cảng - Hiệp Phước, cảng Sài Gòn và cụm cảng cạn (ICD) tại khu vực Phú Mỹ, Tân Thành tạo chuỗi logistics hiệu quả, có tính liên vùng.

- Hình thành các khu thương mại tự do thế hệ mới gắn với phát triển các trung tâm logistics thông minh, hiện đại, các cụm cảng trung chuyển quốc tế và sân bay hàng hoá. Phát triển thương mại điện tử; xây dựng sàn giao dịch số liên vùng, ưu tiên kết nối dữ liệu sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp của Thành phố.

- Phát triển dịch vụ hàng hải. Đầu tư hạ tầng và sớm hình thành trung tâm lọc hóa dầu và năng lượng quốc gia, khu điện gió ngoài khơi, trung tâm chuỗi cung ứng ngành công nghiệp điện gió, hướng tới từng bước tự chủ các nguyên liệu quan trọng và bảo đảm an ninh năng lượng.

- Đẩy nhanh việc nâng hạng thị trường chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống dịch vụ tài chính, ngân hàng. Tích hợp hạ tầng số tài chính với nền tảng thanh toán điện tử, giao dịch tài sản số, blockchain và quản trị dữ liệu lớn phục vụ các dịch vụ tài chính thế hệ mới.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển các điểm đến du lịch hàng đầu Châu Á; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phát triển du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe; xây dựng các trung tâm hội chợ - triển lãm quốc tế, trung tâm thời trang mang tầm khu vực. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong du lịch, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh. Phát triển Khu du lịch Cần Giờ thành Khu du lịch quốc gia. Xây dựng các trung tâm du lịch sinh thái biển và nghỉ dưỡng cao cấp; hướng đến định vị Thành phố là trung tâm du lịch biển đẳng cấp quốc tế, điểm đến xanh, thông minh, kết hợp bảo tồn với phát triển.

- Cơ cấu lại ngành nông lâm thủy sản theo hướng phát triển kinh tế tuần hoàn, tích hợp đa giá trị. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sinh thái hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn, liên kết chặt chẽ giữa sản xuất - tiêu thụ sản phẩm. Phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc thù; phát huy thế mạnh về sản xuất giống thủy sản. Ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng hải sản, phát triển đội tàu cá xa bờ, kết hợp với khu hậu cần nghề cá quy mô lớn, hiện đại.

- Huy động và phát huy hiệu quả mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn lực trong Nhân dân theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên: bố trí, sử dụng vốn đầu tư công hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt đầu tư; đồng thời đề xuất cơ chế tạo đột phá thu hút nguồn vốn từ khu vực tư nhân, vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức quốc tế theo phương thức đối tác công - tư, để nhanh chóng đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng các vùng chức năng và các trục động lực, bao gồm: (1) Hành lang Đông - Tây: phục vụ cảng biển, sân bay và giao thương quốc tế, kết nối từ Thủ Thiêm đến Long Thành và Vũng Tàu; (2) Hành lang Bắc - Nam: phát triển sáng tạo, sản xuất và logistic, kết nối Thủ Đức với Dĩ An, Bến Cát, Bàu Bàng; (3) Hành lang ven sông Sài Gòn: phát triển du lịch, sinh thái và đô thị ven sông, từ Hồ Dầu Tiếng đến sông Đồng Nai; (4) Hành lang ven biển: phát triển logistics, du lịch và cảng biển, từ khu đô thị lấn biển Cần Giờ đến khu vực Hồ Tràm - Bình Châu.

- Ưu tiên phát triển mạng lưới giao thông tích hợp và thông minh, góp phần kết nối vùng - liên vùng bao gồm: hệ thống đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng liên vùng, hệ thống giao thông công cộng đô thị, các tuyến cao tốc kết nối các trung tâm đô thị - công nghiệp - cảng biển - cảng hàng không - trung tâm tài chính. Phát triển sử dụng hiệu quả các công trình hạ tầng ngầm nhằm giảm áp lực lên không gian đô thị. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng, đưa vào khai thác các tuyến giao thông huyết mạch: đường Vành đai 2, Vành đai 3, Vành đai 4, các cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Bến Lức - Long Thành; Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Long Thành - Hồ Tràm... Đầu tư hệ thống đường ven biển, xây dựng, phát triển hệ thống giao thông thủy đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách và du lịch. Mở rộng sân bay Côn Đảo.

3. Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược; đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của nền kinh tế

- Thúc đẩy phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo. Đầu tư phát triển công nghiệp bán dẫn và công nghệ số như: Trí tuệ nhân tạo (AI), Điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big data), Chuỗi khối (Blockchain) đưa Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm công nghiệp bán dẫn hàng đầu khu vực và quốc tế.

- Chuyển đổi mô hình công nghiệp Thành phố theo hướng công nghiệp công nghệ cao, tự động hóa, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải. Tái cấu trúc không gian phát triển công nghiệp; triển khai Đề án chuyển đổi, chuyển dịch các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực. Hình thành cụm liên kết ngành công nghiệp công nghệ cao, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. Phát triển các ngành, lĩnh vực tiềm năng như: trí tuệ nhân tạo, công nghệ lượng tử, rô-bốt, không gian vũ trụ, hydrogen xanh, công nghệ gen, sinh học y sinh và dược phẩm cao cấp....

- Xây dựng cơ chế thu hút và ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu mới, bán dẫn, năng lượng tái tạo, công nghệ cao. Thu hút các tập đoàn đa quốc gia và các doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất linh kiện điện tử, bán dẫn, chip; ưu tiên các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa. Xây dựng trung tâm R&D nghiên cứu, đẩy mạnh hỗ trợ nghiên cứu ứng dụng cho sản xuất công nghiệp, phát triển các sản phẩm công nghệ mới.

- Hình thành các công viên khoa học - công nghệ, định hướng xây dựng Đô thị

khoa học - công nghệ Bắc Thành phố Hồ Chí Minh, xây dựng các trung tâm nghiên cứu đạt tiêu chuẩn quốc tế; phát triển hệ thống các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo. Thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm của Thành phố theo mô hình PPP. Triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các sản phẩm, dịch vụ và mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ số; phát triển tổ chức trung gian, sàn giao dịch công nghệ. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 459-KH/TU ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Phát triển hành lang đổi mới sáng tạo từ Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông đến các cực công nghiệp - dịch vụ - cảng biển.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng số, nhanh chóng hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông thông minh, mạng 5G, điện toán đám mây, các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu của Thành phố và trung tâm dữ liệu dùng chung đáp ứng yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Phát triển kinh tế số gắn với chuyển đổi số toàn diện trên mọi lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong cảng biển, logistics, du lịch, thương mại và các ngành dịch vụ chủ lực; mở rộng nền tảng số, thanh toán số, logistics thông minh, Fintech, Martech.

4. Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững; đẩy mạnh xây dựng và phát huy hiệu quả Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trở thành nét đặc trưng tiêu biểu của Thành phố, gắn với di sản, công trình văn hóa, thể thao và các hoạt động sáng tạo

- Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh, gắn kết di sản, công trình văn hóa, thể thao và các hoạt động sáng tạo, thực hiện công trình mở rộng không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại khu vực Bến Nhà Rồng (Công viên Cảng Nhà Rồng) trở thành biểu tượng văn hóa của Thành phố và thời đại Hồ Chí Minh. Triển khai Không gian văn hóa Hồ Chí Minh trong cơ quan, trường học, doanh nghiệp, khu dân cư và trên môi trường số với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, phù hợp từng đối tượng. Vận động, khuyến khích các cơ sở tôn giáo xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh. Tạo môi trường học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua những việc làm cụ thể, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và đời sống của Nhân dân.

- Phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung; kết hợp với du lịch và kinh tế ban đêm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố, là điểm đến hàng đầu của khu vực Đông Nam Á và thế giới. Đầu tư hoàn thành khu liên hợp thể thao quốc gia, Công viên lịch sử văn hóa dân tộc, Trung tâm Nghệ thuật truyền thống, Nhà hát Thành phố, Khu Liên hợp thể thao quốc tế Rạch Chiếc, các công viên phức hợp đa chức năng, công viên chuyên đề. Đẩy mạnh các sự kiện lịch sử, văn hoá, thể thao với phát triển du lịch tạo ra các chuỗi sự kiện tầm cỡ. Tổ chức chuỗi sự kiện văn hóa đặc sắc, mang thương hiệu Thành phố Hồ Chí Minh vào Ngày Di sản văn hóa (23/11) và Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) hằng năm.

- Triển khai Đề án sắp xếp tinh gọn hệ thống báo chí Thành phố. Xây dựng Đề án phát triển ngành xuất bản, in, phát hành và thúc đẩy văn hóa đọc.

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 09-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tập trung hoàn thiện đồng bộ mạng lưới cơ sở giáo dục của Thành phố, bảo đảm phân bố khoa học, hiện đại và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân trong bối cảnh đô thị đặc biệt. Hoàn thành sớm chỉ tiêu tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học từ 03 - 18 tuổi. Nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo hướng thực chất và bền vững, gắn chuẩn cơ sở vật chất với chuẩn chất lượng giáo dục, đổi mới quản trị và chuyển đổi số.

- Nâng cao hiệu quả các loại hình liên kết trong giáo dục, nhất là giữa nhà trường - doanh nghiệp - Nhà nước. Đẩy mạnh xã hội hóa, có chính sách hỗ trợ, kêu gọi đầu tư, thu hút nhân tài, khuyến khích phát triển các mô hình trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc. Xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện để người dân Thành phố được học tập suốt đời.

- Xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa tầng, bao phủ toàn dân theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”. Thực hiện đồng bộ chính sách chăm lo người có công, bảo đảm người có công và gia đình người có công phải có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Nhân rộng các mô hình hỗ trợ các đối tượng yếu thế, hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật. Nâng cao chất lượng công tác giảm nghèo bền vững. Đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường công tác phát triển thanh niên, đảm bảo quyền cơ bản, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 08-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Xây dựng văn hóa phục vụ trong y tế; nâng cao y

đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y tế; cải cách mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm hiệu quả, bền vững của chính sách bảo hiểm y tế.

5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu

- Thực hiện Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xác định giá đất phù hợp với giá thị trường. Phát triển lành mạnh thị trường quyền sử dụng đất. Xây dựng cơ chế đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất, khuyến khích đầu tư vào các dự án phát triển hạ tầng.

- Đa dạng hóa các loại hình năng lượng, ưu tiên khuyến khích đầu tư, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng. Đẩy mạnh cải tiến công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, máy móc, phương tiện giao thông và công trình xây dựng. Phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng. Phối hợp nghiên cứu, hình thành Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng Nam Trung Bộ - Nam Bộ. Nghiên cứu thành lập Trung tâm dự trữ năng lượng quốc gia, quốc tế.

- Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng và phát triển giao thông xanh, công trình xanh và huy động nguồn lực tài chính xanh như một kênh dẫn vốn quan trọng; ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo và phân vùng kiểm soát khí thải; đến năm 2030 toàn bộ xe buýt và taxi sử dụng năng lượng sạch.

- Đầu tư hệ thống thu gom, phân loại, tái chế và xử lý chất thải rắn đô thị và công nghiệp; thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất và tiêu dùng. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhanh các hệ thống xử lý rác có thu hồi năng lượng.

- Triển khai đề án chuyển đổi các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghệ thể hệ mới, thông minh gắn với thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" đến năm 2050.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các dự án bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng sạch; thực hiện giảm phát thải khí nhà kính tất cả lĩnh vực, nhất là sản xuất công nghiệp, năng lượng, xây dựng và giao thông vận tải.

- Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập; xem giải quyết ngập lụt là nhiệm vụ cấp bách, lâu dài; thiết lập hệ thống quản trị và ứng phó hiệu quả với biến

đổi khí hậu, sụt lún đô thị, nước biển dâng và bảo đảm cung cấp nước sạch cho người dân.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ, ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước, chống ô nhiễm nguồn nước; khai thác, sử dụng tài nguyên nước hợp lý, hiệu quả. Định hướng phát triển thị trường tín chỉ carbon rừng.

- Triển khai thực hiện các giải pháp để kiểm soát khí thải phương tiện giao thông; cải thiện chất lượng không khí, xử lý rác thải, nước thải, ứng dụng công nghệ xử lý nước thải tiên tiến.

- Xây dựng hệ thống giám sát môi trường liên vùng, tích hợp dữ liệu quan trắc không khí, nước và đất, đẩy mạnh cung cấp cảnh báo sớm cho chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong tiếp cận nguồn vốn, hỗ trợ, chuyển giao công nghệ và đào tạo nhân lực môi trường.

- Đầu tư nguồn lực, tăng diện tích cây xanh đô thị đến năm 2030 đạt 5,5 m²/người; diện tích công viên công cộng phát triển tối thiểu 650 ha.

- Thiết lập hành lang bảo vệ sinh thái ven sông Sài Gòn, sông Thị Vải, sông Dinh; bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn và hệ sinh thái biển; gìn giữ bản sắc “*cảng - thị - sông - biển*”, phát triển dựa trên cộng hưởng lợi thế địa lý, gắn với mô hình đô thị ven sông, hướng và khai thác biển.

- Triển khai các đề án, dự án, công trình thuộc chương trình “Vì Cần Giờ xanh” và “Vì Côn Đảo xanh”.

6. Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại

- Xây dựng lực lượng quân sự, công an Thành phố cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại góp phần xây dựng nền quốc phòng, an ninh vững mạnh, hiện đại gắn với phát triển công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh và các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao của Thành phố.

- Tập trung xây dựng tiềm lực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh vững mạnh. Tăng cường xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; bố trí thế chiến lược khu vực phòng thủ, hợp thành thế trận liên hoàn, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tiếp tục đầu tư nguồn lực cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, triển khai thực hiện đồng bộ các dự án, công trình phòng thủ, công trình quân sự, bảo đảm phòng thủ vững chắc ở cả ba hướng: trung tâm đô thị, hành lang biển đảo, khu vực biên giới sông, đặc

biệt chú trọng địa bàn trọng yếu, khu vực trung tâm và hướng chiến lược biển, đảo.

- Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố “tinh, gọn, mạnh”. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, công an cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự đô thị, khu công nghiệp, cảng biển, sân bay và các khu vực trọng điểm.

- Tăng cường đầu tư ngân sách Thành phố, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh. Quy hoạch phát triển một số ngành và cơ sở công nghiệp có tính lưỡng dụng, sản xuất trang thiết bị hiện đại, phục vụ huấn luyện và chiến đấu; ưu tiên công nghệ cao, chuyển đổi số phục vụ quản lý đô thị, phòng, chống ma túy, tội phạm, cứu hộ cứu nạn và bảo vệ chủ quyền.

- Tập trung chỉ đạo vận hành mô hình công an hai cấp hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; giải quyết tình hình an ninh trật tự ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở; ứng phó kịp thời, hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống trong bối cảnh đô thị đặc biệt lớn, trung tâm kinh tế - tài chính - khoa học - công nghệ của cả nước. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thông tin và các giải pháp bảo mật thông tin trên môi trường mạng đảm bảo ứng phó kịp thời với tình huống tấn công mạng trên diện rộng.

- Nhận diện sớm, chủ động dự báo đúng tình hình; tăng cường các giải pháp bảo vệ an ninh chế độ, an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh tại các địa bàn chiến lược. Bảo đảm an ninh số, an ninh mạng, an ninh an toàn thông tin; bảo đảm an ninh dữ liệu, an ninh hạ tầng thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng của Thành phố. Bảo đảm chủ quyền số quốc gia trên không gian mạng trong mọi tình huống; xây dựng môi trường số an toàn, ổn định, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số của Thành phố. Bảo đảm an ninh trên các không gian, lĩnh vực mới như: không gian tầm thấp, không gian vũ trụ, không gian ngầm.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp, kéo giảm các loại tội phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; đảm bảo an ninh công nhân, sinh viên, an ninh cơ sở. Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro Thành phố. Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và Nhân dân Thành phố trong phòng, chống ma túy; lấy địa bàn cơ sở, khu phố, ấp, khu dân cư để triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu

quả công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Tăng cường, mở rộng tiềm lực đối ngoại quốc phòng, an ninh. Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại trên cả ba trụ cột: đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 03 tháng 11 năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Đẩy nhanh tốc độ hội nhập quốc tế toàn diện các mặt kinh tế, khoa học công nghệ, y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội.

- Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tạo đột phá trong các lĩnh vực ngoại giao số, ngoại giao năng lượng, ngoại giao bán dẫn, công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại; chủ động đăng cai các sự kiện đối ngoại quan trọng, mang tính quốc gia và khu vực. Mở rộng và nâng tầm quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các đô thị lớn, các trung tâm tài chính, thương mại hàng đầu thế giới. Tăng cường ngoại giao kinh tế đô thị nhằm thu hút các tập đoàn toàn cầu và định chế tài chính quốc tế.

7. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

- Tăng cường chỉ đạo rà soát, hoàn thiện, công khai, minh bạch việc thực hiện các thủ tục, chính sách có tác động đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân và doanh nghiệp; gắn với thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới. Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường ngoại giao Nhân dân, phát huy vai trò kiều bào; huy động nguồn lực tổng hợp cho bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước và Thành phố. Tập trung triển khai thực hiện Đề án về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tập trung xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, phát triển về số lượng, chất lượng; giai cấp nông dân phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường; đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh gắn với nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, đóng góp hiệu quả vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, năng động, sáng tạo. Quan tâm phát triển thể hệ doanh nhân trẻ năng động, sáng tạo, giỏi về quản trị, kinh doanh và có tinh thần phụng sự xã hội.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để phát huy tối đa vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động các tầng lớp Nhân dân; phát huy quyền làm chủ, giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Bình dân học vụ số”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; vận động sống “tốt đời, đẹp đạo”, đồng hành cùng dân tộc, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động.

- Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới; đổi mới sâu sắc và toàn diện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, lòng tự hào của người dân về vai trò, sứ mệnh, trách nhiệm xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

8. Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa thành phố và cấp cơ sở, bảo đảm phân định rõ thẩm quyền, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ; Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho cấp cơ sở theo hướng rõ trách nhiệm, rõ kết quả; gắn phân cấp với cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực chặt chẽ; tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm phù hợp đặc thù đô thị đặc biệt của Thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết và Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, thể chế và chính sách về tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, tài sản quốc gia.

- Xây dựng, triển khai hiệu quả hệ thống đo lường chất lượng thực thi pháp luật dựa trên mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính và chế độ công vụ; thực hiện thành công Đề án xây dựng nền công vụ Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quản trị thực thi; chuyển đổi số toàn diện mô hình quản trị nhà nước dựa trên công nghệ số và dữ liệu số theo thời gian thực.

- Phấn đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030. Xây dựng hệ thống thông tin quản lý liên thông trong Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Ưu tiên phát triển hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, đảm bảo khả năng chia sẻ dùng chung, tạo nền tảng cho chuyển đổi số toàn diện, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và Công dân số.

- Thiết lập hệ thống quản trị thông minh, hiện đại, đồng bộ toàn diện, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực quản lý nhà nước, điều hành kinh tế - xã hội, quản lý hạ tầng, dịch vụ công.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức để đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu đảng viên.

9. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá phát triển, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của Nhân dân

9.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930 - 2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130) và Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo chỉ đạo của Trung ương. Tăng cường nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, làm rõ những vấn đề mới phát sinh; xây dựng cơ sở khoa học phục vụ cho việc lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy phù hợp với yêu cầu, điều kiện, bối cảnh mới.

- Nâng cao năng lực xây dựng các nghị quyết, chương trình, đề án của Thành ủy phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp và yêu cầu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

- Thiết lập cơ chế kiểm tra, đánh giá năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp, khắc phục tình trạng chông chéo trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

9.2. **Đẩy mạnh xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận**

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng; quyết liệt đổi mới nội dung, phương thức truyền thông về xây dựng Đảng theo hướng ứng dụng công nghệ số và truyền thông đa phương tiện, gắn với đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan để định hướng dư luận, nâng cao sức đề kháng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Đổi mới nội dung, phương pháp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, quản lý Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cấp chiến lược và cấp xã; củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, tập trung quy hoạch, đào tạo, tuyển chọn, trọng dụng chuyên gia.

- Thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, đấu tranh phản bác có hiệu quả đối với các tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng, phát huy vai trò nòng cốt của Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy, ban công tác 35 các địa phương, các cấp.

- Tăng cường theo dõi sát thông tin trên không gian mạng và thực địa; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác, ngăn chặn và xử lý triệt để thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, truyền thông, nhất là trên không gian mạng; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động thông tin đối ngoại, chủ động nắm chắc tình hình tư tưởng Nhân dân, bảo đảm ổn định xã hội từ sớm, từ xa. Tập trung đầu tư phát triển, sắp xếp, tinh gọn, quản lý hiệu quả hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản. Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển, phát huy đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, báo chí, xuất bản Thành phố.

9.3. **Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức**

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai hiệu quả chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng và các chuyên đề hằng năm của Thành phố về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Lồng ghép nội dung thực hiện văn hóa liêm chính vào đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tập thể và cá nhân hằng năm.

- Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính. Tăng cường kiểm tra, giám sát về đạo đức công vụ, công khai kết quả xử lý các sai phạm đạo đức. Thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về khuyến khích và bảo vệ cán bộ có tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nắm bắt và vận

dụng thành tựu khoa học công nghệ vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

- Tiếp tục, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; các cấp ủy rà soát, bổ sung nội dung Quy định số 144-QĐ/TW vào các nghị quyết, quy chế, quy định có liên quan của cấp ủy, cơ quan, đơn vị để thực hiện, đưa nội dung rèn luyện đạo đức, thực hành liêm chính trở thành việc làm thường xuyên, tự giác của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Xây dựng cơ chế thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, nhà nước.

- Định hướng chính trị, không ngừng nâng cao trình độ, bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm cách mạng, hình thành niềm tin khoa học và thực hành đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của Đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên; giữ vững và bảo đảm thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng trong thực tiễn.

- Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của Đảng đối với cán bộ, đảng viên trong việc thiết lập, sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet và mạng xã hội; đề cao trách nhiệm nêu gương trong việc lan tỏa thông tin tích cực.

9.4. Đổi mới công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; bảo đảm hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

- Thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Thực hiện có hiệu quả quy định của Đảng, pháp luật nhà nước về Quy chế dân chủ cơ sở, Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác tiếp công dân.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và tổ chức bộ máy của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ sau sắp xếp theo hướng tinh gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kiện toàn tổ chức dân vận các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ dân vận có uy tín, giỏi nghiệp vụ, nắm chắc địa bàn, am hiểu văn hoá, tổ chức thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo. Tổ chức thực hiện sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”, kịp thời nhân rộng các mô hình dân vận tiêu biểu, có hiệu quả trong toàn xã hội.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế; sắp xếp tổ chức lại các cơ quan, đơn vị tinh gọn; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế, quy định về chức năng nhiệm vụ; đảm bảo vận hành bộ máy của hệ thống chính trị thông suốt, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả gắn với cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc triển khai các quy định mới về phân cấp, phân quyền.

9.5. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

- Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác và quy chế làm việc của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện, kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn Thành phố.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

- Kiên quyết, kiên trì công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm việc cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, không vi phạm những điều đảng viên không được làm.

- Tiếp tục chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, sát nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của từng loại hình chi bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề; tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt hình thức, đối phó, bảo đảm chi bộ thực sự là hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở. Tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên tại các đảng bộ, chi bộ có tính đặc thù, chi bộ đông đảng viên hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt được tham gia sinh hoạt đầy đủ, đúng quy định Điều lệ Đảng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, nhất là doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên theo hướng chủ động tạo nguồn đảm bảo số lượng và chất lượng tiêu chuẩn. Chú trọng bồi dưỡng, rèn luyện quần chúng ưu tú trong đội ngũ trí thức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp; quan tâm phát triển đảng viên vùng sâu, vùng xa, khu dân cư. Đẩy mạnh công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, bảo đảm phù hợp đặc thù sản xuất, kinh doanh,

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư.

9.6. Chú trọng xây dựng Đảng về cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, trọng tâm là cấp cơ sở, nhất là người đứng đầu

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, miễn nhiệm, từ chức, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu mới. Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp có phẩm chất, đạo đức tốt, có đủ bản lĩnh chính trị, ngang tầm nhiệm vụ; chú trọng việc đánh giá cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan, theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể.

- Tập trung xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho cán bộ cấp ủy cơ sở đảm bảo thiết thực gắn với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú trọng kỹ năng lãnh đạo, điều hành sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát, công tác dân vận và xử lý tình huống phát sinh ở cơ sở.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt Đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ. Xây dựng, hoàn thiện và quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ bảo đảm đầy đủ, chính xác, cập nhật kịp thời; kết nối, đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin liên quan, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ.

- Tập trung triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài, ưu tiên các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của Thành phố. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế tạo sự liên thông, luân chuyển giữa khu vực công và khu vực tư; chú trọng phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học - kỹ thuật; đồng thời thực hiện cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chủ động nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng thẩm tra, xác minh và quản lý chặt chẽ các vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý, đánh giá, quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ, bảo đảm tiêu chuẩn chính trị, giữ vững sự trong sạch, vững mạnh của Đảng bộ Thành phố.

- Rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ hiện có để sắp xếp, bố trí phù hợp với nhu cầu tình hình mới; phát hiện, sàng lọc những cá nhân yếu kém, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoặc có biểu hiện trì trệ, thiếu tinh thần trách nhiệm; đồng thời, quan tâm thu hút, giữ chân, bố trí, đãi ngộ xứng đáng cán bộ có năng lực, nhiệt

huyết trong công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tập trung đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập trung bồi dưỡng kỹ năng; nội dung thiết thực, đáp ứng đúng và kịp thời yêu cầu phát triển của thành phố, phù hợp yêu cầu của từng đối tượng cán bộ, chú trọng lý luận và thực tiễn, kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành.

- Nâng cao chất lượng, thực hiện hiệu quả công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở theo quy định của Trung ương.

9.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên về chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ và Nghị quyết của Đảng. Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ "bị động" sang "chủ động".

- Triển khai thực hiện cơ chế giám sát hiệu quả, đề cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành ủy, cấp ủy các cấp; trọng tâm là các Nghị quyết quan trọng, trụ cột; phòng, chống lãng phí để sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong tất cả các lĩnh vực, bảo đảm mọi chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Triển khai giám sát việc giải quyết những vấn đề "nóng" mà dư luận xã hội quan tâm, như việc vận hành của hệ thống chính trị và công tác quản lý nhà nước ở các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tình hình triển khai các dự án, công trình trọng điểm ở tầm quốc gia, địa phương.

- Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Triển khai thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu.

- Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị; tổ chức các đoàn kiểm tra kịp thời đối với tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm.

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng quy định việc giải quyết tố cáo, khiếu nại. Phối hợp chặt chẽ giữa uỷ ban kiểm tra cấp uỷ với cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và giám sát xã hội. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành Quy chế phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác thanh tra của chính quyền, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và vai trò giám sát của Nhân dân.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu.

9.8. Kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực

9.8.1. Hoàn thiện thể chế về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại địa phương

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Rà soát bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hoá đầy đủ, thống nhất, đồng bộ các chủ trương, quy định về kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định và phát huy mạnh mẽ vai trò của toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với tập trung tháo gỡ những điểm nghẽn về thể chế, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, cơ chế phối hợp và thực hiện có hiệu quả cơ chế kiểm soát quyền lực; chủ động ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm, “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ” đối với các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí nguồn vốn, ngân sách và tài sản công của Nhà nước.

- Tập trung rà soát, kiến nghị khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong các quy định pháp luật và quy định của Đảng, đồng thời, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản pháp luật bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

9.8.2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức

- Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương và sự gương mẫu, tự giác, trung thực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong việc kê khai và kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập với cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

9.8.3. Thực hiện nghiêm túc các quy trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham

những nghiêm trọng, công khai kết quả xử lý; thành lập các tổ công tác kiểm tra liên ngành tại những lĩnh vực nhạy cảm

- Chủ động phát hiện kịp thời, xử lý đồng bộ, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thu hồi tối đa tài sản cho Nhà nước ngay trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử; tập trung chỉ đạo các cơ quan giám định, định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tăng cường phối hợp, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý nghiêm các sai phạm, đẩy nhanh tiến độ giám định, định giá, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác phát hiện xử lý các vụ việc, vụ án, nhất là các vụ án, vụ việc thuộc diện theo dõi, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực Thành phố; công khai kết quả xử lý các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các hành vi những nhiều, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Tập trung kiểm tra, thanh tra, giám sát, phát hiện và xử lý dứt điểm các vụ việc có sai phạm về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm liên quan đến công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, đất hiếm, ô nhiễm môi trường, năng lượng, tài chính công, tài sản công, an toàn thực phẩm và một số lĩnh vực nhạy cảm trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tập trung vào các lĩnh vực có nhiều nguy cơ và dư luận về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết tố cáo, xử lý tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án ở địa phương.

- Tăng cường kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn. Chú trọng kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác tổ chức cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; công tác xây dựng pháp luật và trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Chú trọng kiểm tra, giám sát quyền lực trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp, nhận diện đầy đủ, chính xác, khách quan những sơ hở, bất cập có thể phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để phòng ngừa, ngăn chặn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các tổ chức, cán bộ, đảng viên sai phạm.

9.8.4. Đẩy mạnh tuyên truyền về văn hoá liêm chính

- Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Đưa giáo dục liêm chính trở thành việc làm thường xuyên, tự giác, tự nguyện.

- Đẩy mạnh, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là người đứng đầu các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường thông tin, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt,

đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về những hành vi vi phạm phổ biến, lặp đi lặp lại, kéo dài; những phương thức, thủ đoạn vi phạm, chỉ ra những hệ lụy và chế tài xử lý để tạo sức cảnh tỉnh, răn đe mạnh mẽ.

9.8.5. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí, Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và Chương trình hành động số 67-CTr/TU ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2026 - 2030.

- Tăng cường quản lý, sử dụng các nguồn lực, nhất là đối với tài chính, tài sản công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, bền vững; nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước. Tập trung chỉ đạo sớm xử lý dứt điểm các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, nguy cơ thất thoát, lãng phí; các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm toán, bản án; tập trung chỉ đạo quyết liệt, dứt điểm hoàn thành việc xử lý các công trình có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, kéo dài đã có phương án xử lý cụ thể.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, tuyệt đối không để hư hỏng, xuống cấp, bị lấn chiếm, thất thoát, lãng phí.

9.9. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới

- Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy theo hướng phân cấp, phân quyền rõ ràng.

- Tiếp tục đổi mới phong cách lãnh đạo của các cấp ủy theo hướng linh hoạt, lãnh đạo, điều hành hiệu quả thông qua công nghệ, dữ liệu số.

- Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng. Tăng cường giám sát kết quả thực hiện nghị quyết trên nền tảng số; định kỳ tổ chức sơ kết mô hình chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo của các cơ quan Đảng.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM, ĐỘT PHÁ

1. Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, tập trung 3 nội dung trọng tâm:
(1) Tiếp tục tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tồn đọng nhiều năm đối với các dự án, công trình, đất đai trên tinh thần công khai, minh bạch để nhanh chóng khơi thông nguồn lực cho phát triển; **(2)** Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về thúc đẩy phát triển Thành phố; **(3)** Thí điểm mô hình đô thị tự chủ trong thành phố với quyền tự chủ cao trong quy hoạch, điều hành đô thị thông minh và tỷ lệ phân bổ ngân sách phù hợp, bảo đảm đủ nguồn lực để triển

khai các mục tiêu phát triển của thành phố trong giai đoạn sắp tới.

2. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tập trung vào 08 nội dung trọng tâm sau: (1) Thúc đẩy liên kết vùng thông qua hệ thống đường đối ngoại kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Lâm Đồng gồm đường Vành đai, cao tốc, Quốc lộ, đường trục chính đô thị, đường ven biển, ven sông, các nút giao thông, cầu lớn (Các tuyến đường Vành đai 2, 3, 4; Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Bến Lức - Long Thành, Biên Hòa - Vũng Tàu, Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương; Quốc lộ 1, 22, 13, 50, 50B, 51, 51C, 56B; Cầu đường Nguyễn Khoái, cầu đường Bình Tiên, Cầu Thủ Thiêm 4, Cầu Cần Giờ, Cầu Phú Mỹ 2, cầu Phước An, cầu Cát Lái,...); Các tuyến đường ven biển, đường ven sông Sài Gòn; Các tuyến đường kết nối cao tốc, kết nối cảng biển, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất; Các đường trục chính đô thị Bắc - Nam, Xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Tây Ninh, Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Tây Ninh), Trục động lực Bình Dương - Tây Ninh, Đường và cầu kết nối số 1 (quốc lộ 56B),... (2) Phát triển hệ thống đường sắt đô thị gồm: 10 tuyến đường sắt đô thị theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội, Tuyến đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành, Tuyến đường sắt đô thị kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ; (3) Đầu tư xây dựng các tuyến đường sắt chở hàng kết hợp hành khách (tuyến Bàu Bàng - Dĩ An - Cái Mép Thị Vải, Bàu Bàng - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ, Nâng cấp tuyến đường sắt Bình Triệu - Hòa Hưng); (4) Phát triển hệ thống cảng biển Cái Mép hạ, Cái Mép hạ hạ lưu; Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ gắn với hệ thống Logistics; cảng biển hành khách quốc tế Vũng Tàu, cảng biển hành khách quốc tế trên sông Sài Gòn; cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường thủy theo quy hoạch; (5) Nâng cấp, mở rộng sân bay Côn Đảo, đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển du lịch; (6) Nạo vét, cải tạo hệ thống kênh, sông, rạch; hệ thống kiểm soát triều; hệ thống cống thoát nước; đầu tư xây dựng hệ thống cống thu gom và nhà máy xử lý nước thải; (7) Phát triển hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giao thông xanh; ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành; (8) Phát triển các khu đô thị xanh, thông minh, sinh thái.

3. Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, tập trung vào 09 nội dung trọng tâm sau: (1) Thúc đẩy đổi mới toàn diện và thực chất hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; (2) Triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp (STEAM), phổ cập năng lực tiếng Anh; (3) Đảm bảo số lượng phòng học trên dân số trong độ tuổi đi học (ít nhất 300 phòng học/10 ngàn dân, trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi), hướng tới 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học;

(4) Thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài trong các lĩnh vực then chốt; (5) Xây dựng hệ sinh thái đào tạo - nghiên cứu - khởi nghiệp đạt chuẩn quốc tế; (6) Phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với chuyển đổi số và thị trường lao động; hình thành một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo trình độ tương đương khu vực và thế giới; (7) Quy hoạch phát triển quỹ đất phục vụ giáo dục đại học; (8) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, mở rộng chương trình trao đổi giảng viên quốc tế và phát huy vai trò của chuyên gia, nhà khoa học trong tư vấn và hoạch định chính sách giáo dục - đào tạo Thành phố; (9) Đẩy mạnh ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, xây dựng hệ thống KPI công vụ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả đầu ra; thực hiện luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với chiến lược phát triển từng lĩnh vực, từng địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể triển khai thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị mình. Tổ chức đánh giá giữa nhiệm kỳ vào năm 2028.

- Hằng năm, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Thành phố; chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hằng năm và tổng kết vào năm 2030. Kịp thời động viên, khen thưởng gắn với chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đảng ủy Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa nội dung của Chương trình hành động này thông qua việc quyết định bố trí nguồn lực, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện; thông qua các cơ chế, chính sách, các định hướng, mục tiêu, biện pháp cân đối ngân sách để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; chỉ đạo tăng cường, thường xuyên giám sát những lĩnh vực trọng tâm đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố trong giai đoạn mới.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

- Chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ Thành phố một cách cụ thể, thiết thực.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo quyết liệt các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong quá trình thực hiện Chương trình hành động và kế hoạch

với phương châm “*rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm*”. Tăng cường, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả, khả thi, công khai, minh bạch trong triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề cụ thể, kế hoạch giám sát để thực hiện Chương trình hành động đạt hiệu quả cao. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực triển khai thực hiện Chương trình hành động. Tổng hợp, nắm chắc tình hình thực tiễn để tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động.

- Tham mưu, đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác kiểm tra, giám sát; kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy

- Tập trung tham mưu xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc, các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai tổ chức thực hiện Chương trình hành động; tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện hằng năm, giữa nhiệm kỳ và tổng kết Chương trình hành động vào cuối nhiệm kỳ.

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo, đài tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, mục tiêu phát triển, phương hướng phát triển Thành phố, mục tiêu, nhiệm vụ và tình hình, kết quả thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng gắn với Nghị quyết Đại hội I của Đảng bộ Thành phố.

7. Các cấp ủy đảng trực thuộc Thành ủy

Xây dựng các chương trình hành động cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động của Thành ủy. Định kỳ hằng năm, tiến hành báo cáo việc thực hiện, sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết cuối nhiệm kỳ, rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động; báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy.

8. Tiến độ thực hiện

Năm 2026: Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động đến các cấp ủy trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Xây dựng các chương trình, đề án, chuyên đề, dự án để cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động.

Từ năm 2026 - 2030: Tập trung, quyết liệt, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, đề án, chuyên đề, dự án theo tiến độ đề ra. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động hằng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết Chương trình hành động.

Đính kèm:

- (1) Phụ lục 1: Một số chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2025 - 2030.
- (2) Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030.
- (3) Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030.
- (4) Phụ lục 4: Danh mục các công trình, dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các ban Đảng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Đảng ủy Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố,
- Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố,
- Đảng ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Đảng ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố,
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu,
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Các cơ quan báo chí Thành phố,
- Văn phòng Thành ủy: Lãnh đạo,
Phòng TH/Bình,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M THÀNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Quốc Phong

PHỤ LỤC 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

(Kèm theo Chương trình hành động số 15-CTrHD/TU ngày 30 tháng 3 năm 2026)

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách, theo dõi	Ghi chú
I	Chỉ tiêu kinh tế (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 08 chỉ tiêu thành phần)			
1	(1.1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân	10 - 11%/năm	Thống kê Thành phố	
	(1.2) Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt	khoảng 14.000 - 15.000 USD/người	Thống kê Thành phố	
2	(2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm	35 - 40% GRDP	Thống kê Thành phố	
3	(3) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt:	60% GRDP	Thống kê Thành phố	
4	(4) Tỷ trọng kinh tế số chiếm	từ 30 - 40% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
5	(5.1) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt	2 - 3% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
	(5.2) Bố trí chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số	ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	
6	(6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030 bình quân	khoảng 8%/năm	Thống kê Thành phố	
II	Chỉ tiêu xã hội (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 08 chỉ tiêu thành phần)			
7	(7) Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức	trên 0,8	Thống kê Thành phố	
8	(8.1) Đến năm 2030, số giường bệnh trên 10.000 dân	35,1 giường	Sở Y tế	
	(8.2) Đến năm 2030, số bác sỹ bình quân trên 10.000 dân	21 bác sỹ	Sở Y tế	
	(8.3) Đến năm 2030, số điều dưỡng bình quân trên 10.000 dân	35 điều dưỡng	Sở Y tế	

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách, theo dõi	Ghi chú
9	(9) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào 2030	Đến năm 2030, bao phủ toàn dân	Sở Y tế	
10	(10) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt	ít nhất 24% trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
11	(11) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt	ít nhất 35% trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo	
12	(12) Phần đầu đến cuối năm 2030	không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
III	Chỉ tiêu về đô thị và môi trường (05 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 06 chỉ tiêu thành phần)			
13	(13) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị	đạt 16 - 26%	Sở Xây dựng	
14	(14.1) Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đạt	khoảng 80%	Sở Xây dựng	
	(14.2) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới	trên 90%	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
15	(15) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định	11%	Sở Nông nghiệp và Môi trường	
16	(16) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm	đạt 199.400 căn	Sở Xây dựng	
17	(17) Đến cuối năm 2030	phần đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)	Sở Xây dựng	

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUAN TRỌNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
Thuộc lĩnh vực xây dựng đảng, chỉnh đốn đảng và xây dựng hệ thống chính trị
(Kèm theo Chương trình hành động số 15-CTrHĐ/TU ngày 30 tháng 3 năm 2026)

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
I	Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân				
1.	Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW về “tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”; tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
2.	Kế hoạch đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 4/11/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; trong	Ủy ban nhân dân Thành phố		2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đến năm 2030.				
3.	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách để phát huy tối đa vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động nhân dân; phát huy quyền làm chủ, giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát cán bộ, đảng viên.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
4.	Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Nội vụ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu		
5.	Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách về dân tộc, tôn giáo; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng; vận động “tốt đời, đẹp đạo”; đồng hành cùng dân tộc; tham gia phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động lớn.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
II	Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám đột phá phát triển, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của nhân dân				
II.1	Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng				
6.	Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam (triển khai theo chỉ đạo của Trung ương).	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
7.	Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"	Ban Tổ chức Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
8.	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW, ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và tham mưu ban hành Nghị quyết mới; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 98/2023/QH15, Nghị quyết số 260/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.	Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
9.	Nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, giáo dục lý luận chính trị. Tiếp tục, thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc và thường xuyên về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, đấu tranh phản bác có hiệu quả đối với các tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
10.	Rà soát, sửa đổi bổ sung, các quy định về quản lý thông tin trên không gian mạng, phòng chống tin giả, tin sai sự thật bảo đảm đầy đủ, kịp thời, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch và ổn định, tạo cơ sở pháp lý để đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội.	Sở Văn hóa và Thể thao, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Công an Thành phố, Hội Nhà báo thành phố		
11.	Tích cực và chủ động tham gia các đề án của Trung ương về nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
12.	Rà soát, đánh giá và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả việc giảng dạy, nghiên cứu, học tập các môn lý luận chính trị tại Học viện Cán bộ Thành phố, các trung tâm chính trị và cơ sở	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Học viện Cán bộ Thành phố	Đảng ủy cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh,	2026	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	giáo dục đại học; việc giảng dạy, học tập môn lịch sử, khoa học xã hội nhân văn, việc xây dựng tổ chức đoàn, đội tại các trường phổ thông, các cơ sở liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài.				
13.	Tiếp tục rà soát, theo dõi, kiểm soát, xử lý, ngăn chặn kịp thời thông tin xuyên tạc, sai trái, kích động; thu thập, củng cố chứng cứ phục vụ đấu tranh xử lý khi đủ điều kiện.	Ban Nội chính Thành ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, Sở Văn hóa và Thể thao		
14.	Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật, xấu độc lên internet, mạng xã hội giữa các cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng liên quan đến việc đăng phát thông tin trên internet, mạng xã hội.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
15.	Tăng cường các tin bài, sản phẩm truyền thông trên báo chí, trên không gian mạng về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo hướng ngắn gọn, súc tích, dễ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	tiếp cận người đọc, tổng kết và khẳng định các thành tựu qua 50 năm sau ngày đất nước thống nhất, 40 năm đổi mới đất nước, hướng đến kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, 85 năm Quốc khánh, 55 năm thống nhất và 45 năm đổi mới.				
16.	Tăng cường tuyên truyền thông tin tích cực, nâng cao nhận thức, tạo ra sức đề kháng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, nhất là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, những vấn đề lý luận mới mang tính định hướng lớn trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước
17.	Tiếp tục đẩy mạnh cơ chế phối hợp giữa nhà trường và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong thực hiện công tác tư tưởng đối với đoàn viên, sinh viên hiện nay để thế hệ trẻ giữ	Ban Thường vụ Thành Đoàn	Sở Giáo dục và Đào tạo; Đảng ủy xã, phường, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	vững lý tưởng cách mạng, giữ gìn truyền thống, các hệ giá trị văn hóa quốc gia, hệ giá trị gia đình, hệ giá trị con người Việt Nam.				
18.	Tiếp tục phát động tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cấp Trung ương và tổ chức tốt Cuộc thi chính luận cấp thành phố hằng năm; góp phần hình thành nguồn tác phẩm phong phú, có chất lượng, có tính chiến đấu cao phục vụ công tác tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; đồng thời phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng cho các lực lượng, hình thành mạng lưới rộng khắp góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
19.	Xây dựng kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ số nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền tham gia mạng xã hội	Sở Văn hóa và Thể thao	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	một cách tích cực trong đoàn viên, hội viên; phát huy hơn nữa lực lượng văn nghệ sĩ, trí thức, người nổi tiếng với phương châm “mỗi ngày một tin tốt, một câu chuyện đẹp”				nguồn khác
20.	Triển khai đa dạng các hình thức, phương thức huy động đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức tham gia sáng tạo những tác phẩm có chất lượng tốt, có giá trị tư tưởng, nghệ thuật, góp phần khơi thông dòng chảy của chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, tinh thần đại đoàn kết của toàn dân tộc.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố		
II.2	Tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức				
21.	Quán triệt và thực hiện nghiêm các Quy định của Đảng và pháp luật về chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính.	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị thành phố			
22.	Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong toàn Đảng, toàn xã hội về tư tưởng, đạo	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng cơ quan, đơn vị trong hệ		

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	đức, phong cách và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công dân trong việc học tập và làm theo Bác.		thống chính trị Thành phố		
23.	Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật định kỳ để người dân, du khách đến Thành phố hiểu biết sâu hơn và tự hào về sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; làm cho văn hóa Hồ Chí Minh thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của người dân Thành phố, góp phần xây dựng và hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh rộng khắp, tạo tiền đề vững chắc để Thành phố cùng cả nước vững bước vào kỷ nguyên mới.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
24.	Tiếp tục tập trung đầu tư nhiều hơn cho các xuất bản phẩm, chương trình, chuyên trang, chuyên mục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
25.	Tăng cường phối hợp xây dựng các thư viện trực tuyến, mở rộng, bổ sung thêm các đầu sách về Bác Hồ, các phim tư liệu chính thống, tin cậy, nhằm phục vụ công tác tuyên truyền.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản, các nhà bảo tàng, các trường học	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
26.	Tiếp tục tổ chức thực hiện các phong trào thanh niên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các nội dung và hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với thanh, thiếu niên, nhi đồng Thành phố; tổ chức các hội thi tìm hiểu, vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường.	Ban Thường vụ Thành Đoàn	Sở Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh, Đảng ủy cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
27.	Tiếp tục xây dựng và mở rộng thực hiện Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại các xã, phường, đặc khu và các Đảng bộ trực thuộc Thành ủy; tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả 5 mục tiêu cốt lõi và 4 nhiệm vụ, giải pháp lớn, trọng tâm tại Chương trình hành động số 44-CTrHĐ/TU ngày 19 tháng 8 năm 2023 của Thành ủy về “Xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố		2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
28.	Tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng, giải pháp	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở, ban, ngành liên quan	2026 -	Ngân sách

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	sáng tạo về xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.			2028	Nhà nước và các nguồn khác
29.	Kế hoạch tăng cường đầu tư phát triển các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã, phường, đặc khu.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
30.	Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, khai thác, sử dụng các nhà văn hóa, thiết chế văn hóa cơ sở vào các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, vừa phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa của Nhân dân trên địa bàn, vừa tạo nguồn thu bổ sung cho các đơn vị phục vụ hoạt động văn hóa cơ sở.	Sở Văn hóa và Thể thao		2026 - 2027	
31.	Xây dựng Bộ tiêu chí về xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	2026 - 2027	
32.	Quy hoạch xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại khu vực trung tâm hiện hữu của Thành phố và Quảng trường Hồ Chí Minh tại Khu đô thị mới	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính, Sở Xây dựng	2026 - 2027	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	Thủ Thiêm phù hợp với điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2060.				
33.	Xây dựng hướng dẫn đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai hiệu quả Không gian văn hoá Hồ Chí Minh.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Sở Văn hoá và Thể thao	Năm 2026	
34.	Ban hành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Thành ủy về phát triển Văn hoá Việt Nam.	Sở Văn hoá và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Quý I/2026	
35.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035.	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND xã, phường, đặc khu	Năm 2026	
36.	Xây dựng Kế hoạch triển khai hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh “văn minh, hiện đại, nghĩa tình”; tích hợp nội dung vào chương trình giáo dục, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa và Thể thao; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội Thành phố; Đảng ủy xã, phường, đặc khu	2026 - 2027 (sau khi Trung ương ban hành kế hoạch)	
37.	Xây dựng Quy chế phối hợp xử lý hành	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân	Quý	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	vi lệch chuẩn văn hóa, thông tin sai trái, xấu độc, phản văn hóa trên không gian mạng và phương tiện thông tin khác.		vận Thành ủy; Công an Thành phố; các sở, ban, ngành liên quan	III/2026	
38.	Đề án đào tạo nguồn nhân lực văn hóa văn nghệ và chính sách đãi ngộ tài năng văn học nghệ thuật	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính	Năm 2026	
39.	Đề xuất chính sách hỗ trợ, phát triển thiết chế văn hóa – thể thao Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2026	
40.	Xây dựng các đề án phát triển văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể: Đề án phát triển công nghiệp văn hóa; Đề án/Kế hoạch truyền thông về văn hóa; Đề án bảo tồn lễ hội truyền thống và phát triển các lễ hội mới nhằm phát huy bản sắc văn hóa, gắn với du lịch và phát triển kinh tế; Đề án tổng thể ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao; Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở thành phố Hồ Chí Minh...	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan; UBND xã, phường, đặc khu	Năm 2026	
41.	Xây dựng Chương trình giao lưu, hợp tác phát triển văn hóa, thể thao với các địa phương trong và ngoài nước giai đoạn 2026-2030.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Liên hiệp các Hội Hữu nghị Thành phố và các sở, ban, ngành liên quan	Quý I/2027	
42.	Xây dựng Chương trình tổng thể định	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Văn hóa và Thể thao,		

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐĂNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐĂNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	hướng hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ.		Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Cựu chiến binh Thành phố		
43.	Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm "Ngày Văn hóa Việt Nam" 24/11 hằng năm nhằm nâng cao khả năng thụ hưởng văn hóa, động viên đội ngũ văn nghệ sĩ, đề cao thực hành lối sống văn hóa, văn minh của toàn xã hội.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND xã, phường, đặc khu		
44.	Xây dựng kế hoạch triển khai mô hình PPP (Đối tác công - tư) trong xây dựng, vận hành các thiết chế văn hóa, thể thao lớn (nhà hát, bảo tàng, trung tâm triển lãm...).	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường		
45.	Sơ kết 03 năm, tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 44-CTrHĐ/TU ngày 19 tháng 8 năm 2023 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI về “Xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Sở Văn hóa và Thể thao		
II.3	Chú trọng xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ				

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
46.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.	Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	
47.	Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	
48.	Thực hiện thu hút ít nhất 10% chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác ở các cơ quan trong hệ thống chính trị Thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	
49.	Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.	Sở Nội vụ	Hội đồng nhân dân Thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Tài chính	2026 - 2027	
50.	Đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo,	Học viện Cán bộ Thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban Tổ	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	quản lý, tập trung bồi dưỡng kỹ năng; nội dung thiết thực, đáp ứng đúng và kịp thời yêu cầu phát triển của thành phố, phù hợp yêu cầu của từng đối tượng cán bộ, chú trọng cả phẩm chất đạo đức và kiến thức, lý luận và thực tiễn, kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành.		chức Thành ủy		và các nguồn khác
51.	Xây dựng phần mềm, mẫu và cổng tiếp nhận đề xuất các giải pháp sáng kiến vượt trội để tiếp nhận rộng rãi, thường xuyên các đề xuất từ cán bộ, công chức viên chức gắn với việc phân quyền quyết định cho các địa phương, đơn vị ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để sàng lọc chủ động phản hồi ngay các đề xuất không phù hợp với mục đích của Kết luận 14-KL/TW.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ	2026 - 2027	Ngân sách

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
52.	Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, tạo nền tảng cho Đảng bộ số, hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố; tổ chức họp chi bộ đánh giá đảng viên cập nhật hồ sơ trên 1 nền tảng thống nhất, bảo mật.	Ban Tổ chức Thành ủy	Văn phòng Thành ủy, Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2027	Ngân sách
III	Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực				
53.	Triển khai thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy		Thường xuyên	
54.	Ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Thành ủy	2026 và định kỳ hàng năm	
55.	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành Quy chế phối hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác thanh tra của chính	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,	2026	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	quyền, giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và vai trò giám sát của Nhân dân.		Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Đảng ủy Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố		
56.	Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu.	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố		Thường xuyên	
57.	Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định và phát huy mạnh mẽ vai trò của toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.	Ban Nội chính Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	
58.	Thực hiện nghiêm công tác rà soát, kiểm tra, giám sát việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	Thường xuyên	
59.	Nghiên cứu thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trên dữ liệu.	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Văn phòng Thành ủy, Sở Khoa học và Công nghệ,	2026 - 2027	
IV	Đổi mới mạnh mẽ công tác dân vận trong tình hình mới				
60.	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về công tác dân vận.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	2026	

STT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
61.	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030”.	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố	Thường xuyên	
62.	Thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.	Ban Tổ chức Thành ủy	Các đảng ủy phường, xã, đặc khu	Thường xuyên	
63.	Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Bình dân học vụ số”.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Các đảng ủy phường, xã, đặc khu	Thường xuyên	

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
Thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội
(Kèm theo Chương trình hành động số 15-CTrHĐ/TU ngày 30 tháng 3 năm 2026)

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới					
1.	Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình hành động	2026	
2.	Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì ¹	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Triển khai Chương trình	Tiến độ nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch	

¹ Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 07/8/2025 của Thành ủy; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 27/8/2025 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
3.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16/8/2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị được phân công theo Kế hoạch ²	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Triển khai Chương trình	2026	
4.	Đề án sắp xếp các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổng Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước (HFIC), Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (BECAMEX), Đại học Kinh tế	Đề án	2026	
5.	Xây dựng mô hình quản trị vùng Thành phố Hồ Chí Minh với cơ chế điều phối liên thông, đồng bộ, linh hoạt	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở ngành liên quan	Mô hình	2026 - 2030	
6.	Hoàn thiện khung quy hoạch của Thành phố	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Đề án	Quý II/2027	

² Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
II	Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng; Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà toàn diện trên mọi lĩnh vực					
7.	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động triển khai xây dựng Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
8.	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Hải quan KV II, Thuế TP.HCM, Thống kê TP.HCM, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Viện Nghiên cứu phát triển và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch	2026	
9.	Triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực với các ngành dịch vụ cao cấp, hiện đại, có giá trị gia tăng cao”.	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Viện Nghiên cứu Phát triển Thành phố; Ủy ban nhân	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MỪ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			dân các địa phương và các đơn vị liên quan			
10.	Đề án phát triển du lịch Thành phố đến năm 2030.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2025	
11.	Chính sách hỗ trợ thu hút các đoàn khách du lịch đến Thành phố Hồ Chí Minh tham dự hội nghị, hội thảo kết hợp tham quan du lịch (<i>chính sách MICE</i>).	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết	2025	
12.	Chính sách khuyến khích đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết	2026	
13.	Đề án hình thành khu du lịch quốc gia Cần Giờ.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2027	
14.	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Hải quan KV II, Thuế TP.HCM, Thống kê TP.HCM, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu	Kế hoạch	2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			Chế xuất và Công nghiệp, Viện Nghiên cứu phát triển và các đơn vị có liên quan			
15.	Đề án Khu thương mại tự do gắn với cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Đề án	2026	
16.	Kế hoạch phát triển xuất nhập khẩu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Kế hoạch	2026 - 2030	
17.	Triển khai Đề án “Phát triển hệ thống các Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030”.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Triển khai Đề án	2026 - 2030	
18.	Triển khai đề án TOD và kế hoạch khai thác quỹ đất để tăng cường nguồn thu từ đất.	Sở Xây dựng	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Ban Quản lý Phát triển đô thị; các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Triển khai Đề án	2026	
19.	Nghiên cứu các cơ chế huy động vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng, chỉnh trang và phát triển đô thị từ các ngân hàng, các tổ chức tín dụng, đầu tư tài chính trong và ngoài nước.	Sở Xây dựng	Các sở, ban ngành	Cơ chế, chính sách	2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
20.	Đề án phát triển kết cấu hạ tầng, nghiên cứu dự án đường ven biển	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Đề án	2030	
21.	Chương trình phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình	2026 - 2030	
22.	Xây dựng Kế hoạch thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài hướng vào các tập đoàn đa quốc gia, xuyên quốc gia.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch	2026 - 2030	
23.	Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư; khởi công các tuyến đường sắt đô thị với tổng chiều dài khoảng 355 km; hoàn thành công tác thi công, đưa toàn bộ công trình khai thác vận hành năm 2035 (trong đó, phần đầu đưa khai thác, vận hành 100km vào năm 2030) ³ .	Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Các địa phương có các tuyến đường sắt đô thị đi qua	Đường sắt đô thị	2026 - 2030	
24.	Rà soát tổng thể quy hoạch mạng lưới đường sắt đô thị theo mô hình, tầm nhìn mới, phù hợp với bối cảnh mở rộng địa giới hành chính.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; các địa phương có	Quy hoạch	2026	

³ Metro số 1 (Bến Thành - An Hạ): 21,1km; Metro số 2: đoạn (Bến Thành - Tham Lương): 11,2km và đoạn (Bến Thành - Thủ Thiêm): 5,9km; Metro số 6 (Vành đai trong): 22km; Metro số 1 (Thành phố mới Bình Dương - Suối Tiên): 29km và Metro số 2 (Thành phố Thủ Dầu Một - Thành phố Hồ Chí Minh): 21,87km

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			các tuyến đường sắt đô thị đi qua			
III	Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược, trọng tâm là chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo động lực then chốt để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của nền kinh tế.					
25.	Xây dựng và triển khai đề án chuyển đổi các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp thể hệ mới, thông minh.	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xây dựng và triển khai đề án	2026 - 2030	
26.	Đề án mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (bổ sung chức năng Khu Công viên Khoa học và Công nghệ).	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan	Đề án mở rộng khu công nghệ cao	2026 - 2033	
27.	Chương trình phát triển Kinh tế số của Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Trung tâm Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại Thành phố; các sở, ngành liên quan	Chương trình, đề án	Quý I/2026	
28.	Xây dựng chiến lược phát triển ngành công	Ban Quản lý	Sở Khoa học và Công nghệ;	Xây dựng	2027	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	nghiệp công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Khu công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	chiến lược		
29.	Đề án chuyển đổi kép: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh Khu Công nghệ cao hướng đến mô hình phát thải ròng bằng không đầu tiên trên cả nước.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, các Viện nghiên cứu, trường đại học và các đơn vị có liên quan	Đề án	2026 - 2030	
30.	Xây dựng và triển khai Đề án Thành lập Viện Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh.	Ban quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Đề án	2026 - 2030	
31.	Xây dựng và triển khai Đề án Nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao thành Trung tâm đổi mới sáng tạo Khu Công nghệ cao.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan	Đề án	2026 - 2030	
32.	Xây dựng và triển khai Đề án Nâng cấp Trung tâm đào tạo Khu Công nghệ cao trở thành Trung tâm Đào tạo đạt chuẩn quốc tế.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Thành	Đề án	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan			
33.	Triển khai Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2024 - 2030.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
34.	Xây dựng tiêu chuẩn và chính sách phát triển sản xuất xanh, xây dựng xanh, nông nghiệp xanh, du lịch xanh, thương mại - dịch vụ xanh, ...	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Xây dựng tiêu chuẩn và chính sách	2026 - 2030	
35.	Chương trình phát triển cảng xanh, xây dựng nền tảng dữ liệu cảng, đường thủy liên vùng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IOT), nâng cao năng lực quản lý chuỗi cung ứng toàn diện.	Sở Xây dựng	Trung tâm Chuyển đổi số; các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình	2026 - 2030	
36.	Triển khai xây dựng và hình thành Trung tâm công nghiệp năng lượng quốc gia tích hợp khí, khí hóa lỏng, điện, lọc, hóa dầu, năng lượng tái tạo tại TP Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố.	Quyết định phê duyệt	2026 - 2030	
37.	Xây dựng, triển khai Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng	Sở Công Thương và các cơ quan,	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2025 ⁴ .	đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể				
38.	Triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai chương trình, kế hoạch	2026 - 2030	Kế hoạch số 4354/KH-UBND ngày 14/6/2025 ⁵
39.	Tập trung xây dựng và triển khai đề án mở rộng khu công nghệ cao, Đề án thành lập các Khu Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao, Khu khoa học công nghệ, Khu thương mại tự do.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao; Ban Quản lý khu nông nghiệp công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở ngành, đơn vị liên quan	Đề án	2026 - 2030	
40.	Triển khai dự án Công viên Khoa học công nghệ 220 ha tại khu vực Bình Dương.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

⁴ Sở Công thương đề xuất đưa vào Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân Thành phố (Công văn số 4468/SCT-KHTCTH ngày 24/10/2025)

⁵ Kế hoạch số 4354/KH-UBND ngày 14/6/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Kế hoạch hành động số 459-KHHĐ/TU ngày 21/5/2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
IV	Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững					
41.	Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Chương trình hành động	2026	
42.	Triển khai chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng tay nghề cho người lao động đạt chuẩn ASEAN vào năm 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành Thành phố	Triển khai Chương trình	2026 - 2030	
43.	Triển khai đồng bộ thực hiện các giải pháp theo Chiến lược lao động và việc làm trên địa bàn Thành phố tầm nhìn đến 2050.	Sở Nội vụ	Các Sở ngành có liên quan	Các chương trình, đề án	2026 - 2030	
44.	Tiếp tục triển khai đề án Phát triển công nghiệp văn hoá.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Triển khai Đề án	2025 - 2030	
45.	Xây dựng chuỗi không gian văn hóa liên	Sở Văn hóa	Các sở, ban, ngành có liên quan	Không gian	2025 -	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	vùng; đặc biệt là bảo tồn, phát huy di tích lịch sử quốc gia Côn Đảo.	và Thể thao		văn hóa	2030	
46.	Triển khai Đề án Phát triển ngành thể dục thể thao Thành phố đến năm 2035.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2025 - 2026	
47.	Xây dựng cơ chế phát huy các đơn vị sự nghiệp, trường, viện và các hiệp hội thể dục, thể thao.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Cơ chế	2025 - 2030	
48.	Xây dựng hệ thống đào tạo, giám định vận động viên.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Hệ thống đào tạo	2026 - 2027	
49.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các <u>nhiệm vụ cụ thể</u>	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	
50.	Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, trường đại học, cao đẳng, các trường dạy nghề, doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố	- Giai đoạn 2025 - 2030: đạt trình độ tiên tiến khu vực Châu Á	Giai đoạn 2026-2030, Giai đoạn	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	ng nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.			- Giai đoạn 2030 - 2045: đạt trình độ tiên tiến thế giới	2030 - 2045	
51.	Chương trình xây dựng 1000 trường học số trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Chương trình	2026	
52.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.	Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	
53.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2297/QĐ-UBND ngày 24/6/2021

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
54.	Tiếp tục triển khai Đề án “Củng cố tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 11/01/2023
55.	Tiếp tục triển khai Đề án “Chính sách đặc thù phát triển mạng lưới cộng tác viên sức khỏe cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5632/QĐ-UBND ngày 02/12/2023
56.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển hệ thống cấp cứu ngoài bệnh viện tại Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng chuyên nghiệp giai đoạn từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
						26/3/2024
57.	Tiếp tục triển khai Đề án “Y tế thông minh giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.	Sở Y tế	Sở KHCN, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 2656/KH-UBND ngày 26/7/2021
58.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển công nghiệp dược Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 657/KH-UBND ngày 04/3/2024

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
59.	Triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển hệ thống y tế Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN giai đoạn từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4971/QĐ- UBND ngày 04/11/2024
60.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các Sở ngành Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố	Năm 2026	
61.	Chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố	Sở Dân tộc và Tôn giáo	- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố. - Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố	Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			dụng; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch. - Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố.			
62.	Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp các cơ quan, đơn vị theo chủ trương của Trung ương, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả (Tờ trình, Quyết định)	Năm 2026	
63.	Phấn đấu 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo toàn diện cả vật chất và tinh thần, có mức sống trung bình khá trở lên so với mức sống	Sở Nội vụ	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Góp phần giải quyết tốt chính sách chăm lo cho	Nhiệm vụ thường xuyên	- Theo khoản 5 Mục III Chương trình hành động số 03-

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	của cộng đồng dân cư nơi cư trú			người có công với cách mạng đầy đủ, toàn diện về vật chất lẫn tinh thần theo Nghị quyết số 42- NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (Kế hoạch, Công văn)		CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thành ủy; - Theo điểm 5 khoản 5 Mục II Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV Đảng.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
V	Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước; Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại					
64.	Triển khai Chiến lược quản lý rủi ro nhằm ứng phó hiệu quả và giảm thiệt hại do các sự cố thiên tai, dịch bệnh và an ninh phi truyền thống.	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai Chiến lược	2026 - 2030	
65.	Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro thành phố.	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Đề án	2026	
66.	Tập trung cập nhật và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo từng giai đoạn.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã, đặc khu	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
67.	Tổ chức thường xuyên, định kỳ các diễn đàn kinh tế – tài chính quốc tế, hội chợ công nghệ, tuần lễ văn hóa - sáng tạo, các sự kiện tầm cỡ khu vực, tạo điều kiện để TP.HCM trở thành “địa chỉ toàn cầu” cho các hoạt động kinh tế, sáng tạo và giao lưu quốc tế.	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Sở Tài chính, Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 (C4IR), Sở Tài chính và các sở ngành có liên quan	Tổ chức các diễn đàn	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
68.	Nâng tầm các hoạt động đối ngoại như: “Diễn đàn Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh”, “Đối thoại hữu nghị”; chủ động đăng cai các sự kiện đối ngoại quan trọng, mang tính quốc gia và khu vực.	Sở Ngoại vụ, Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 (C4IR)	Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố (HUBA), Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Hoạt động	2026 - 2030	
69.	Triển khai hiệu quả Đề án chính sách thu hút và phát huy nguồn kiều hối trên địa bàn Thành phố và Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong cập nhật, sử dụng hiệu quả dữ liệu kiều bào, người dân Thành phố đang cư trú tại nước ngoài.	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các sở, ngành liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

PHỤ LỤC 4
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Chương trình hành động số 15-CTrHĐ/TU ngày 30 tháng 3 năm 2026)

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Khoa học, công nghệ, chuyển đổi số <i>Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: Đầu tư xây dựng và trang thiết bị nghiên cứu phát triển cho Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp Công nghệ cao và các đơn vị nghiên cứu.</i>					
1	Đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản tại Cần Giờ		Đầu tư công	790.000	2030	
2	Đầu tư mở rộng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao (23,3ha) tại xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi		Đầu tư công	615.000	2030	
3	Mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (bổ sung chức năng Khu Công viên Khoa học Công nghệ)		Đầu tư công	17.391.580	2033	
II	Giao thông, hạ tầng đô thị <i>- Hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm để phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố như: (1) Đề án Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030; (2) Đề án Tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; (3) Đề án Kiểm soát khí thải phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; (4) Đề án phát triển đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh; (5) Hoàn thành các dự án lớn, có tính liên vùng mang tính lan tỏa cho cả khu vực.</i> <i>- Triển khai thực hiện hoàn thiện hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp, hướng tới mục tiêu năm 2035 hoàn thành và đưa vào sử dụng 09 tuyến đường sắt với tổng chiều dài là 342,91 km.</i>					

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	- Cải tạo kênh rạch, chỉnh trang đô thị, cây xanh chiếu sáng, cấp thoát nước góp phần chỉnh trang mỹ quan đô thị Thành phố. Hoàn thành chỉ tiêu “Đến cuối năm 2030, phần đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)”					
II.1	Chương trình, đề án					
1	Đề án chỉnh trang đô thị khu vực nhà ở trên và ven kênh, rạch địa bàn Thành phố	Phát triển hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp; đồng thời nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, dân trí, văn hóa và bảo vệ môi trường.	Đầu tư công/PPP/Khác	147.786.000	2030	
2	Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Giải quyết trọng điểm tiêu thoát nước, chống ngập cho khu vực; Góp phần chỉnh trang đô thị, xóa bỏ nhà tạm ven sông kênh rạch, ...	Đầu tư công	15.246.400	2030	
II.2	Đường sắt đô thị					
3	Tuyến 1: Suối Tiên - Bến Thành - An Hạ	Vận chuyển hành khách khối lượng lớn phát triển đô thị hiện đại, bền vững, kết nối các khu vực trong thành phố, khuyến khích người dân hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân để chuyển sang sử dụng phương tiện công cộng.	Đầu tư công	37.291.241	2035	
4	Tuyến 2: Củ Chi - QL22 - An Suối; Bến Thành - Thủ Thiêm	Như trên	Đầu tư công	29.270.400	2035	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
5	Tuyến 3: Hiệp Bình Phước - Bình Triệu - Ngã 6 Cộng Hòa - Tân Kiên - An Hạ	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	53.323.200	2035	
6	Tuyến 4: Đông Thạnh (Hóc Môn) - sân bay Tân Sơn Nhất - Bến Thành - Nguyễn Hữu Thọ - Khu đô thị Hiệp Phước	Như trên	Đầu tư công	48.102.000	2035	
7	Tuyến 6: Vành đai trong (đoạn từ ga Bà Quẹo - kết nối tuyến số 2 đi Phú Hữu)	Như trên	Đầu tư công	34.611.600	2035	
8	Tuyến số 1: thành phố mới Bình Dương - Suối Tiên	Như trên	Đầu tư công	18.690.000	2035	
9	Tuyến số 2: thành phố Thủ Dầu Một - TP. Hồ Chí Minh	Như trên	Đầu tư công	23.987.000	2035	
10	Tuyến Thủ Thiêm - Long Thành	Như trên	Đầu tư công	45.900.800	2035	
11	Tuyến số 3: kết nối Vũng Tàu - Bà Rịa - Phú Mỹ	Như trên	Đầu tư công	51.058.000	2035	
12	Đoạn tuyến đường sắt quốc gia Bà Bàng - Cái Mép	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	152.989.000	2030	
13	Tuyến đường sắt đô thị nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	76.120.000	2029	
II.3	Đường cao tốc, Vành đai, quốc lộ, đường ven biển; Các dự án Đường trục chính đô thị, cầu đường, nút giao thông, thoát nước, chống ngập...					
14	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Như trên	Đầu tư công	2.162.829	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
15	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ Quốc lộ 13 (gần rạch Vĩnh Bình) đến đường Vĩnh Phú 40 - Phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Như trên	Đầu tư công	4.936.331	2030	
16	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)		Đầu tư công	2.643.791	2028	
17	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)		Đầu tư công	1.660.433	2028	
18	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)		Đầu tư công	1.586.255	2028	
19	Dự án thành phần DATP1-1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua ngã tư Tóc Tiên - Châu Pha đến cầu Châu Đức) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	4.289.000	2029	
20	Dự án thành phần DATP1-3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.050.000	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh					
21	Dự án thành phần DATP1-5: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn từ ranh giới tỉnh Tây Ninh đến cảng Hiệp Phước, Hồ Chí Minh) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	1.740.000	2029	
22	Dự án thành phần DATP2-3: Xây dựng đường cao tốc đoạn từ sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai (bao gồm cầu Phú Thuận qua sông Sài Gòn và cầu Thầy Cai qua kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.035.000	2029	
22	Đầu tư xây dựng cầu Phú Mỹ 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	2.675.000	2030	
23	Đầu tư xây dựng cầu Cát Lái		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.600.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
24	Đầu tư xây dựng cầu Đồng Nai 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.110.000	2030	
25	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.926.700	2027	
26	Dự án thành phần 1 Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành - đoạn qua tỉnh Bình Dương		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	8.282.276	2027	
27	Cao tốc đô thị Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	20.000.000	2027	
28	Xây dựng Quốc Lộ 50B (từ đường Phạm Hùng đến ranh tỉnh Tây Ninh)		Đầu tư công	5.238.000	2030	
29	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 (đoạn từ vòng xoay công viên Hòa Bình đến Quốc lộ 51B)		Đầu tư công	6.240.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
30	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 56 (đoạn qua địa bàn huyện Châu Đức cũ và thành phố Bà Rịa cũ)		Đầu tư công	2.490.000	2030	
31	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 55 (đoạn qua địa bàn huyện Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc cũ)		Đầu tư công	3.815.000	2030	
32	Xây dựng Quốc Lộ 56B (đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương cũ)		Đầu tư công	9.514.000	2030	
33	Quốc lộ 13C đoạn qua tỉnh Bình Dương cũ		Đầu tư công	6.000.000	2030	
34	Xây dựng các cầu kết nối giữa tỉnh Đồng Nai với khu vực Bình Dương cũ		Đầu tư công	2.789.000	2030	
35	Xây dựng cầu Vĩnh Bình (trên Quốc lộ 13)		Đầu tư công	327.000	2030	
36	Mở rộng đường nối cao tốc TPHCM-Trung Lương (đoạn từ nút giao Bình Thuận đến nút giao Chợ Đệm và đoạn từ nút giao Tân Tạo đến nút giao Chợ Đệm)		Đầu tư công	5.899.027	2030	
37	Xây dựng đường nối từ nút giao Gò Dưa đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Chơn Thành (bao gồm đoạn trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương trước đây)		Đầu tư công	23.935.000	2030	
38	Xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Long An		Đầu tư công	5.412.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
39	Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Long An)		Đầu tư công	3.640.000	2030	
40	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742		Đầu tư công	7.767.672	2031	
41	Xây dựng cầu Cầu Thạnh Hội 2		Đầu tư công	1.301.000	2030	
42	Xây dựng cầu Tân An		Đầu tư công	1.127.000	2030	
43	Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	28.163.380	2026	
43.1	Dự án Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc)					
43.2	Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gởi)					
44	Dự án xây dựng đường Vành đai 3 đoạn Tân Vạn - Bình Chuẩn (đoạn đi trùng với đường Mỹ Phước - Tân Vạn, dài 15,3km)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	26.500.000	2027	
45	Xây dựng Vành đai 2 thành phố, đoạn từ cầu Phú Hữu đến đường Võ Nguyên Giáp		Đầu tư công	2.653.188	2026	
46	Xây dựng Vành đai 2 thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng		Đầu tư công	2.587.000	2026	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
47	Xây dựng Vành đai 2 đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Nguyễn Văn Linh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	13.000.000	2028	
48	Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	19.803.000	2027	
49	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, đoạn từ đường Kinh Dương Vương đến ranh tỉnh Long An (nay là đường Lê Khả Phiêu)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	16.285.000	2027	
50	Nâng cấp đường trục Bắc - Nam, đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến lức Long Thành		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.894.000	2027	
51	Nâng cấp đường 991 đoạn từ QL51 tới đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	7.414.004	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
52	Đường ven biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua các xã Cần Giờ, xã An Thới Đông, xã Nhà Bè,...)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	28.254.000	2030	
53	Đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ mũi đèn đỏ, xã Nhà Bè đến cầu Bến Súc, xã Thái Mỹ)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	21.200.000	2030	
54	Nâng cấp trục đường Trường Chinh - Cộng Hòa (từ Ngã 4 An Sương đến khu vực sân bay Tân Sơn Nhất)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	15.710.000	2030	
55	Nâng cấp, mở rộng đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (đoạn từ nút giao Hàng Xanh đến cầu Bình Triệu 1)		Đầu tư công	6.996.575	2030	
56	Xây dựng đường liên cảng Cát Lái - Phú Hữu đến đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	8.719.536	2029	
57	Đầu tư hoàn chỉnh Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ		Đầu tư công	14.870.000	2028	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	Hà Nội đến Nút giao Gò Công trên Vành đai 3 TPHCM					
58	Xây dựng cầu đường Bình Tiên (đoạn từ đường Phạm Văn Chí đến đường Nguyễn Văn Linh)		Đầu tư công	6.218.000	2027	
59	Dự án Đầu tư xây dựng cầu Cần Giờ		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	11.087.000	2029	
60	Dự án Đầu tư xây dựng Cầu Thủ Thiêm 4		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	6.030.000	2028	
61	Xây dựng Cầu Vàm Thuật và nâng cấp, mở rộng đường Vườn Lài, Quận 12 (cũ)		Đầu tư công	6.757.500	2029	
62	Đầu tư xây dựng Nút giao Sóng Thần		Đầu tư công	3.550.0000	2030	
63	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22, đoạn từ nút giao An Sương đến đường Vành đai 3 (nay là đường Lê Quang Đạo)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.424.000	2027	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
64	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 đoạn từ Vòng xoay Bà Rịa về Eo Ông Từ		Đầu tư công	6.031.000	2030	Không trùng với dự án số 51
65	Dự án Nạo vét, cải tạo môi trường, xây dựng hạ tầng rạch Văn Thánh, quận Bình Thạnh (cũ)		Đầu tư công	8.555.581	2030	
66	Nạo vét, xây dựng hạ tầng, cải tạo môi trường bờ Bắc kênh Đồi trên địa bàn Quận 8 (cũ)		Đầu tư công	7.300.278	2030	
67	Nạo vét, cải tạo môi trường, xây dựng hạ tầng rạch Xuyên Tâm (từ kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè đến sông Vàm Thuật) quận Bình Thạnh, quận Gò Vấp (cũ)		Đầu tư công	17.229.971	2030	
68	Dự án xây dựng hạ tầng và cải tạo môi trường kênh Tham Lương - Bến Cát - Nước Lên (kết nối tỉnh Long An qua Sông Chợ Đệm và tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai qua sông Sài Gòn)		Đầu tư công	9.030.910	2026	
69	Dự án Vệ sinh môi trường thành phố Hồ Chí Minh - Giai đoạn 2 (WB)		ODA	10.606.431	2026	
70	Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tham Lương - Bến Cát (CRUS1)		ODA	8.311.430	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
71	Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tây Sài Gòn (CRUS2)		ODA	8.264.200	2030	
72	Nạo vét, cải tạo môi trường kết hợp chỉnh trang đô thị trục thoát nước rạch Ông Bé		Đầu tư công	7.434.000	2030	
73	Nạo vét, cải tạo môi trường kết hợp chỉnh trang đô thị trục thoát nước rạch Bà Lớn		Đầu tư công	9.228.000	2030	
74	Khai thông tuyến đường thủy nối sông Sài Gòn - sông Đồng Nai qua ngã Rạch Chiếc và xây dựng kè 2 bên bờ chỉnh trang đô thị		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.115.400	2030	
75	Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải khu vực Tây thành phố		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.360.000	2030	
76	Xây dựng nhà máy xử lý nước thải Tham Lương - Bến Cát (Giai đoạn 2)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.500.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
77	Nhà máy xử lý nước thải Tân Hóa - Lò Gốm		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.000.000	2030	
78	Xây dựng trạm xử lý nước thải Bắc Sài Gòn 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.000.000	2030	
79	Xây dựng trạm xử lý nước thải Nam Sài Gòn		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.000.000	2030	
III	Văn hóa, y tế, giáo dục, xã hội - Hoàn thành việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thông qua chính sách hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; - Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: (1) Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Đề án Y tế thông minh; (iii) Đề án Phát triển hệ thống y tế Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN. - Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: (1) Đề án Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035; (2) Đề án Phát triển ngành công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; (3) Đề án “Phát triển					

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
<i>ngành Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035", Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</i>						
1	Cho vay Hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm		Đầu tư công	6.193.816	2030	
2	Xây dựng mới Bệnh viện Tâm thần (Cơ sở 2) và Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần tại phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức		Đầu tư công	3.113.000	2030	
3	Xây dựng mới Bệnh viện Chấn thương (300 giường tại Cụm Y tế Tân Kiên, Bình Chánh)		Đầu tư công	4.149.000	2030	
4	Xây dựng Bệnh viện Đa khoa thực hành 500 giường thuộc Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (Giai đoạn 1)		Đầu tư công	4.326.000	2030	
5	Xây dựng mới Khối A Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình		Đầu tư công	1.500.000	2030	
6	Xây dựng mới Khu điều trị nội trú và Khu cận lâm sàng của Bệnh viện Nhiệt đới		Đầu tư công	1.490.000	2030	
7	Xây dựng mới Khu khám sức khỏe và tầm soát bệnh bằng công nghệ cao thuộc Bệnh viện Ung Bướu (Cơ sở 1)		Đầu tư công	1.450.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
8	Mua sắm lò Cyclotron và máy xạ trị gia tốc tại Bệnh viện Ung Bướu (cơ sở 2)		Đầu tư công	400.000	2030	
9	Xây dựng mới Trung tâm xạ trị Proton của Bệnh viện Ung Bướu (Cơ sở 2)		Đầu tư công	2.470.000	2030	
10	Xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (Cơ sở 2)		Đầu tư công	261.000	2030	
11	Mua sắm thiết bị y tế chuyên môn của Trung tâm Cấp cứu 115 (Cơ sở 2 tại Cụm Y tế Tân Kiên, Bình Chánh)		Đầu tư công	190.000	2030	
12	Xây dựng Nhà hát Giao hưởng, Nhạc và Vũ kịch		Đầu tư công	1.988.396	2030	
13	Xây dựng mới nhà tập luyện 01 - Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ		Đầu tư công	1.978.115	2030	
14	Xây dựng mới nhà tập luyện 02 - Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ		Đầu tư công	2.223.427	2030	
15	Xây dựng mới Trung tâm Nghệ thuật truyền thống Thành phố		Đầu tư công	1.918.340	2029	
16	Xây dựng mới Khu phục vụ tập		Đầu tư công		2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	trung dành cho vận động viên - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh			1.783.896		
17	Xây dựng mới Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	2.600.000	2030	
18	Trường TH-THCS An Phú - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	200.000	2029	
19	Trường TH Thuận Giao 3 - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	150.000	2029	
20	Xây dựng thay thế và cải tạo, nâng cấp Trường THPT Trung Lập, huyện Củ Chi	Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất hiện hữu, xây mới khối nhà đa năng, khối nhà ký túc xá 200 chỗ, khối nhà điều hành, nhà ăn, luyện thể lực kết hợp khán đài, khu vực nhà để xe, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn.	Đầu tư công	309.620	2029	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
21	Trường THPT Bình Hoà - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	200.000	2029	
22	Trường TH Bình Hoà 3 - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	200.000	2029	
IV	Xử lý ô nhiễm môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu					
1	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn ngã ba cống đường Thích Quảng Đức - giai đoạn 2		Đầu tư công	1.149.477	2029	
2	Dự án Phủ đỉnh bãi chôn lấp số 1, 1A, 2 tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, huyện Củ Chi	- Thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường. - Giải quyết triệt để bài toán ô nhiễm môi trường tại bãi chôn lấp số 1, 1A và 2. - Giảm chi ngân sách cho hoạt động xử lý nước rỉ rác. - Đảm bảo an toàn cho bãi chôn lấp rác về an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn lao động.	Đầu tư công	452.212	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		- Tạo cảnh quan cho khu vực, tăng vẻ mỹ quan của bãi chôn lấp. - Tăng mảng xanh cho thành phố sau khi phủ đỉnh và trồng cây.				
3	Dự án Đầu tư nâng cao năng lực quan trắc môi trường tại TP.HCM	- Nâng cấp, hiện đại hóa và hoàn thiện hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động liên tục, mạng lưới quan trắc chất lượng nước dưới đất, quan trắc lún mặt đất nhằm đạt được các yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Cung cấp số liệu quan trắc môi trường một cách chính xác, khách quan và liên tục 24/24h về hiện trạng, diễn biến môi trường và cảnh báo sớm ô nhiễm, giúp cho cơ quan quản lý môi trường có căn cứ để đưa ra các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm một cách hiệu quả và kịp thời công bố thông tin rộng rãi. Xây dựng năng lực quản lý,	Đầu tư công	950.500	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		giám sát chất lượng môi trường phù hợp với yêu cầu quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. - Xây dựng, thiết lập công cụ quan trắc môi trường đối với môi trường không khí, nước mặt, nước dưới đất và lún mặt đất theo công nghệ tự động, các số liệu quan trắc cập nhật liên tục về Trạm điều hành quan trắc tài nguyên và môi trường. - Xây dựng, thiết lập hạ tầng cơ sở và các trang thiết bị quan trắc tài nguyên, môi trường nước dưới đất và quan trắc sụt lún mặt đất thủ công, định kỳ. - Đầu tư cơ sở hạ tầng nhận, truyền, quản lý dữ liệu, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quan trắc tài nguyên môi trường; công bố thông tin quan				

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		trắc môi trường tiến đến việc cảnh báo, dự báo chất lượng môi trường của Thành phố. - Cập nhật phần mềm giám sát tại Trạm điều hành và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường: phục vụ thu thập, quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường, đảm bảo kết nối quản lý dữ liệu với các trạm, thông tin quan trắc môi trường, phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu môi trường để có thể đưa ra các giải pháp kịp thời ngăn ngừa, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường, xây dựng chế tài xử lý kiểm soát ô nhiễm cho các trạm lắp mới. - Xây dựng cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin về môi trường phục vụ cho công tác quy hoạch và phê duyệt các dự án có tác động đến môi trường trên địa bàn Thành phố; công tác nghiên cứu khoa học cũng				

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		như đào tạo của các viện nghiên cứu, trường đại học...				
4	Hệ thống thoát nước hạ lưu cầu Ông Bó		Đầu tư công	1.946.454	2029	
5	Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng xây dựng nhà máy của Dự án “Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn và thu hồi năng lượng trong Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc” theo phương thức PPP		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	301.595	2027	
6	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Mục tiêu cung của dự án là kiểm soát ô nhiễm môi trường nước do nước thải đô thị gây ra, tăng cường khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ cải thiện chất lượng nước thải, bảo vệ chất lượng nguồn nước, bảo vệ sức khỏe cộng đồng	Đầu tư công	7.211.7098	2030	Dự án sử dụng vốn vay ODA của Ngân hàng thế giới
7	Dự án Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc Thành phố	- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, cải tạo môi trường, kết hợp chỉnh trang đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. - Tạo điều kiện thuận lợi để xử	Đầu tư công/PPP/Khác	26.375.656	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		lý chất thải, bảo vệ môi trường chung của Thành phố và khu vực, đồng thời thu hút đầu tư các công trình, công nghệ cao trong lĩnh vực xử lý chất thải, góp phần thực hiện các mục tiêu trong Quy hoạch tổng thể chất thải rắn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hướng đến Thành phố phát triển bền vững và tăng trưởng xanh, sạch.				
8	Dự án Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước	- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, cải tạo môi trường, kết hợp chỉnh trang đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; tạo quỹ đất có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, làm cơ sở để thu hút đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước vào lĩnh vực xử lý chất thải. Từng bước hình thành khu liên hợp xử lý chất thải rắn tập trung, có quy mô lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, đảm bảo	Đầu tư công/PPP/Khác	25.224.000	2030	

STT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		tiêu chuẩn về môi trường, hạn chế chôn lấp, tăng cường tỷ lệ tái chế, tái sử dụng chất thải. - Tạo điều kiện thuận lợi để xử lý chất thải, bảo vệ môi trường chung của Thành phố và khu vực, đồng thời thu hút đầu tư các công trình, công nghệ cao trong lĩnh vực xử lý chất thải, góp phần thực hiện mục tiêu cụ thể về môi trường, phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hướng đến Thành phố phát triển bền vững và tăng trưởng xanh, sạch.				